TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 27-4-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Nở.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Mạnh.

2. Ông Trương Minh Mẫn.

Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huy H**, sinh ngày 30/10/1997 tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1970 và bà Trương Thị H, sinh năm: 1970; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 17/01/2020 đến ngày 23/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Bà Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 2000. (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

2. **Bà Nguyễn Thị M**, sinh năm 1958. (Có mặt)

Nơi cư trú: Số nhà ..., thôn ..., xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

3. **Bà Đặng Thị Kim L**, sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn ..., xã S, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 10 phút, ngày 17/01/2020, Nguyễn Huy H, sinh năm 1997, trú tại: tổ dân phố T, thị trấn P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0853669193 của một người đàn ông mới quen (chưa rõ nhân thân lai lịch) rủ H đi uống cà phê H đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 47AB-841... đến quán cà phê "Q" gần khu vực Ủy ban nhân dân xã S, huyện C. Tại đây, người đàn ông nói với H là đang đợi mua pháo của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) ở xã S, huyện C. Đến khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày thì người đàn ông nói trên ra trước quán cà phê gặp người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) và nhận một bao tải bên trong đựng pháo. Người đàn ông này tiếp tục vào quán nói chuyện với H và thuê H vận chuyển số pháo trên về nhà của người này ở xã K, huyện C (chưa nói rõ địa chỉ cụ thể) và hứa trả công cho H thì H đồng ý. Sau đó, H để số pháo trên lên xe mô tô biển kiểm soát: 47AB-841... và điều khiển xe đi theo người đàn ông nói trên. Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn ..., xã S, huyện C, H bị lực lượng Công an huyện Cư M'gar phát hiện, kiểm tra trong bao tải có 04 (bốn) khối hộp hình chữ nhật, có kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bên ngoài in hoa văn nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài và 02 túi ny lon bên trong chứa các vật hình cầu, đường kính khoảng 02 cm, màu xanh đỏ vàng, nghi là pháo nổ nên Công an huyện Cư M'gar đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Huy H.

Tại Bản kết luận giám định số 1059/C09B ngày 18/01/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Bên trong có chứa thành phần thuốc pháo. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng. Khối lượng 7,5kg.

02 (hai) túi ny lon trong suốt, bên trong có chứa các vật hình cầu (dạng quả bóng đá) vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm, một đầu có sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Khối lượng là 0,9kg.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 25/3/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar truy tố bị cáo Nguyễn Huy H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huy H, đồng thời đưa ra các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47AB- 841.06 cho chị Nguyễn Thị Thúy H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H 01 điện thoại hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868125043516919, kèm theo sim điện thoại số 0336866445 đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng làm công cụ phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định là 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3cm; 02 túi nylon, bên trong chứa các vật hình cầu nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 18 giờ 40 phút, ngày 17/01/2020, bị cáo Nguyễn Huy H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47AB- 841... vận chuyển 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 16,5cm x 16,5cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm, khối lượng 7,5kg và 02 túi ny lon trong suốt, bên trong có chứa các vật hình cầu (dạng quả bóng đá), đường kính 2,7cm có khối lượng là 0,9kg. Tổng khối lượng là 8,4kg pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn ..., xã S, huyện C thì bị lực lượng Công an huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo H đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;"

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm sản xuất, kinh doanh, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, có đủ khả năng để nhận thức vận chuyển hàng cấm là trái với quy định của pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể rõ

ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa bị xử lý vi phạm về một hành vi nào khác do đó không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Đối với chị Nguyễn Thị Thúy H là chủ sở hữu của xe mô tô biển kiểm soát: 47AB- 841.06, chị H không biết bị cáo H sử dụng xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0853669193 thuê bị cáo H vận chuyển pháo và người đàn ông bán pháo cho người đàn ông này, trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách hành vi của các đối tượng ra để xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47AB- 841.06 cho chị Nguyễn Thị Thúy H là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với 01 điện thoại hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868125043516919, kèm theo sim điện thoại số 0336866445 là tài sản hợp pháp của bị cáo, bị cáo không sử dụng làm công cụ phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định là 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm; 02 túi nylon, bên trong chứa các vật hình cầu nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm.

[10] Xét quan điểm của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Huy H về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ cần chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Huy H phạm tội: "Vận chuyển hàng cấm".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Huy H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 47AB- 841.06 cho chị Nguyễn Thị Thúy H là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Huy H 01 điện thoại hiệu OPPO, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI 1: 868125043516919, kèm theo sim điện thoại số 0336866445 là tài sản hợp pháp của bị cáo *(có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2020 giữa Cơ quan điều tra - Công an huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện Cư M'gar)*.

Tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định là 02 (hai) khối hình hộp chữ nhật, có kích thước (16,5 x 16,5 x 10)cm, bao bì nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm; 02 túi nylon, bên trong chứa các vật hình cầu nhiều màu sắc, đường kính 2,7 cm *(có đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2020 giữa Cơ quan điều tra - Công an huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk chuyển đến Chi cục Thi hành án huyện CưM'gar)*.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Huy H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Cư M’gar;
- Chi cục THADS huyện Cư M’gar;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

(Đã ký)

Phùng Thị Nở